

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

*Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 2638/QĐ-TTg ngày 03/12/2025 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và Quyết định số 2660/QĐ-TTg ngày 05/12/2025 về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;*

*Căn cứ Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Bộ Y tế tại các Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 được giao, Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách có trách nhiệm rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi theo thứ tự ưu tiên, tránh trùng lặp, đúng nhiệm vụ chi NSNN theo phân cấp, tổ chức thực hiện trong phạm vi dự toán ngân sách được giao và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có) theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện; quản lý chi ngân sách nhà nước bảo đảm hiệu quả, chặt chẽ, đúng đối tượng, chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức, tránh thất thoát, lãng phí, nhất là lĩnh vực đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên; thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện:

1. Đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thực hiện đúng quy định. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đảm bảo trong phạm vi dự toán được giao và nhiệm vụ đã được phê duyệt tại các quyết định của Bộ theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Các đơn vị sử dụng ngân sách có trách nhiệm:

2.1. Quản lý nguồn cải cách tiền lương được giao tại quyết định này để thực hiện chi cải cách tiền lương theo quy định khi cấp có thẩm quyền có quyết

định điều chỉnh tiền lương, không sử dụng kinh phí cải cách tiền lương vào mục đích khác khi chưa có hướng dẫn; Xác định từ nguồn thu được để lại để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

2.2. Đối với kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được Bộ Y tế phê duyệt: trên cơ sở nội dung/kế hoạch hoạt động đã được phê duyệt tại các Quyết định của Bộ, dự toán ngân sách nhà nước được giao và quy định về chế độ, chính sách, Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách có trách nhiệm phê duyệt dự toán chi tiết hoạt động trước khi triển khai nhiệm vụ theo quy định hiện hành về sử dụng ngân sách.

2.3. Đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo: Căn cứ vào dự toán kinh phí được giao, Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm rà soát lại nội dung nhiệm vụ và kinh phí thực hiện được Bộ Y tế phê duyệt tại Quyết định số 2660/QĐ-BYT ngày 20/8/2025, Quyết định số 2661/QĐ-BYT ngày 20/8/2025, Quyết định số 2659/QĐ-BYT ngày 20/8/2025 để trình Bộ ban hành quyết định phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ và dự toán kinh phí đảm bảo trong phạm vi dự toán được giao trước 31/3/2026; sau thời nêu trên, đơn vị không đề nghị phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ và dự toán kinh phí, Bộ Y tế sẽ thực hiện điều chỉnh dự toán cho đơn vị khác cấp bách hơn theo quy định.

3. Đơn vị quản lý nhà nước các lĩnh vực chuyên môn của Bộ (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Phòng bệnh; Cục Quản lý Dược; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền; Cục Hạ tầng và Thiết bị y tế; Cục An toàn thực phẩm; Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo; Cục Cục Bà mẹ và Trẻ em; Cục Bảo trợ xã hội) có trách nhiệm chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị triển khai nội dung/nhiệm vụ đã được Bộ phê duyệt, trường hợp cần thiết phải điều chỉnh nhiệm vụ trình Bộ phê duyệt trước 30/11/2026 để đảm bảo các điều kiện về điều chỉnh dự toán ngân sách theo quy định.

**Điều 4.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và áp dụng cho năm ngân sách 2026.

**Điều 5.** Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Bộ Tài chính;
- KBNN TW;
- KBNN nơi đơn vị giao dịch;
- Lưu: VT, KH-TC4.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**



\* **Lê Đức Luận**



## DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng TW

(Kèm theo Quyết định số 4058/QĐ-BYT ngày 31/12/2025)

Mã số ĐVSDNS: 1057444

Phòng giao dịch số 5 - Kho bạc Nhà nước khu vực I- Mã số KBNN: 0022

Đơn vị: Triệu đồng

LOẠI	KHOẢN	NỘI DUNG	TỔNG CỘNG
	01	<b>DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (NGUỒN VỐN TRONG NƯỚC)</b>	42.928
070		<b>Giáo dục - đào tạo và dạy nghề</b>	7.150
	093	<b>Giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng</b>	7.150
		<i>Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ</i>	7.150
		<i>Trong đó: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo Nghị quyết của Thủ tướng Chính phủ</i>	85
130		<b>Y tế, dân số và gia đình</b>	35.778
	131	<b>Y tế dự phòng</b>	35.778
		<i>Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ</i>	35.778
		1. Hỗ trợ hoạt động thường xuyên	18.654
		2. Quỹ thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	644
		3. Các nhiệm vụ khác	16.480
		<i>Trong đó</i>	
		- Tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	0
		- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo Quyết định của TTCP	0

**Ghi chú:**

**1. Loại 070, khoản 093 - Giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng**

1.1. Kinh phí chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý: **850 triệu đồng**, thực hiện theo Thông tư 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.2. Kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ: **6.300 triệu đồng**, Thủ trưởng đơn vị thực hiện đảm bảo chế độ cho người học và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của số liệu báo cáo.

**2. Loại 130, khoản 131 - Y tế dự phòng**

2.1. Các nhiệm vụ khác: **16.480 triệu đồng**, bao gồm:

- Kinh phí thực hiện Quyết định số 2933/QĐ-BYT ngày 15/9/2025 của Bộ Y tế: **9.380 triệu đồng**, trong đó:

+ Phòng chống bệnh sốt rét: **1.500 triệu đồng**;

+ Phòng chống bệnh sốt xuất huyết: **700 triệu đồng**;

+ Phòng, chống dịch, phòng chống giun sán: **7.180 triệu đồng**.

- Kinh phí mua sắm, sửa chữa tài sản theo nhiệm vụ Bộ giao tại Quyết định số 2660/QĐ-BYT ngày 20/8/2025, Quyết định số 2659/QĐ-BYT ngày 20/8/2025 của Bộ Y tế: **7.100 triệu đồng**./.